

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH**

Bản án số: 28/2021/LHST

Ngày: 09/07/2021

V/v tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Kim Hoa
2. Ông Nguyễn Công Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 07 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 04 năm 2021 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXX-ST ngày 31 tháng 05 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đặng Sỹ L – sinh năm 1964

Địa chỉ: khối 23, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (có đơn xin xử vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Bà Đỗ Thị T – sinh năm 1964

Địa chỉ: khối 23, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (có đơn xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn xin ly hôn ngày 08/4/2021 và những lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án của ông Đặng Sỹ L thì: ông Đặng Sỹ L và bà Đỗ Thị T kết hôn với nhau vào năm 1990, hôn nhân tự nguyện tìm hiểu và không đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian dài thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thiếu quan tâm chăm sóc nhau, thường xảy ra cãi vã, xô xát nhau. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng đến đầu năm 2019 vợ chồng sống ly thân đến nay. Nay ông Đặng Sỹ L thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với bà Đỗ Thị T để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên là Đặng Hoàng A - sinh ngày 22/05/1991 và Đặng Thị Hồng H – sinh ngày 25/11/2005. Nay ly hôn ông Đặng Sỹ L đề nghị giao cháu Đặng Thị Hồng H – sinh ngày 25/11/2005 cho bà Đỗ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Đặng Hoàng A - sinh ngày 22/05/1991 đã trưởng thành nên việc ở với ai là tùy cháu. Ông L sẽ có trách nhiệm với con chung.

Về tài sản: ông Đặng Sỹ L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bà Đỗ Thị T trình bày: Bà Đỗ Thị T thừa nhận thời gian kết hôn và khi kết hôn vợ chồng không đăng ký kết hôn, thời gian vợ chồng mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian vợ chồng sống ly thân như ông Đặng Sỹ L trình bày là đúng. Nay ông Đặng Sỹ L làm đơn xin ly hôn bà Đỗ Thị T thấy tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên là là Đặng Hoàng A - sinh ngày 22/05/1991 và Đặng Thị Hồng H – sinh ngày 25/11/2005. Nay ly hôn cháu Đặng Hoàng Anh - sinh ngày 22/05/1991 đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Đỗ Thị T có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Thị Hồng H – sinh ngày 25/11/2005 và không yêu cầu ông Đặng Sỹ L cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà, việc có trách nhiệm nuôi con chung như thế nào là tùy ông L.

Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân thành phố Vinh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến nay như sau: Thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho VKS nhân dân thành phố Vinh đầy đủ, đúng quy định pháp luật, các đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của họ.

Về nội dung vụ án: Về tình cảm vợ chồng ông Đặng Sỹ L và bà Đỗ Thị T kết hôn năm 1990, hôn nhân tự nguyện tìm hiểu, nhưng không đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian dài thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, nên thường xảy ra xô xát lẫn nhau. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án ông L, bà T đều thừa nhận tình cảm không còn, tình trạng sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Cần xử không công nhận ông Đặng Sỹ L và bà Đỗ Thị T là vợ chồng.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên là là Đặng Hoàng A - sinh ngày 22/05/1991 và Đặng Thị Hồng H – sinh ngày 25/11/2005. Nay ly hôn cháu Đặng Hoàng Anh - sinh ngày 22/05/1991 đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét. Ông Đặng Sỹ L và bà Đỗ Thị T đều có nguyện vọng giao cháu Đặng Thị Hồng H – sinh ngày 25/11/2005 cho bà Đỗ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho ông L. Việc thỏa thuận các đương sự phù hợp quy định pháp luật cần chấp nhận.

Về quan hệ tài sản: Ông Đặng Sỹ L và bà Đỗ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Đặng Sỹ L và bà Đỗ Thị T có địa chỉ cư trú tại 23 A, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân thành phố Vinh thụ lý vụ án để giải quyết là đúng thẩm quyền về lãnh thổ. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các bên đương sự. Các bên có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 228 BLTTDS để giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Quá trình giải quyết vụ án cũng như đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa ông Đặng Sỹ L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về quan hệ tình cảm: ông Đặng Sỹ L và bà Đỗ Thị T kết hôn năm vào năm 1990, hôn nhân tự nguyện tìm hiểu và nhưng không có đăng ký kết hôn tại UBND phường xã nào. Như vậy hôn nhân của họ là hôn nhân thực tế nhưng vi phạm việc đăng ký kết hôn được pháp luật quy định tại điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian dài thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thiếu quan tâm chăm sóc nhau, thường xuyên cãi cọ xô xát nhau, nên mâu thuẫn ngày càng căng thẳng. Vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2019 đến nay. Quá trình giải quyết các bên cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Như vậy chứng tỏ đời sống chung giữa ông L, bà T thực sự mâu thuẫn trầm trọng, không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng điều 11, điều 87, điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình xử không công nhận ông L và bà T là vợ chồng.

[2.2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có hai con chung tên là là Đặng Hoàng A - sinh ngày 22/05/1991 và Đặng Thị Hồng H – sinh ngày 25/11/2005. Nay ly hôn cháu Đặng Hoàng Anh - sinh ngày 22/05/1991 đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét. Ông Đặng Sỹ L và bà Đỗ Thị T đều có nguyện vọng giao cháu Đặng Thị Hồng H – sinh ngày 25/11/2005 cho bà Đỗ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Đặng Thị Hồng H có nguyện vọng ở với bà T. Xét việc giao con chưa thành niên cho người nào trực tiếp nuôi dưỡng là tùy thuộc vào sự phát triển mọi mặt của cháu. Các bên thống nhất giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành là tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật cần chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con. Xét việc không yêu cầu của bà T được thỏa thuận với ông L, phù hợp với quy định pháp luật nên tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung chung cùng bà T cho ông L.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Ông Đặng Sỹ L và bà Đỗ Thị T tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét. Ông L, bà T được quyền khởi kiện vụ án khác về chia tài sản chung khi có yêu cầu.

[2.4] Về án phí: Ông Đặng Sỹ L phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 11, 87, 89, 91, 92, 94 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 điều 28; điều 147; khoản 1 điều 228; điều 271; khoản 1 điều 273 BLTTDS; điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về lệ phí, án phí xử:

- Về quan hệ tình cảm: Xử không công nhận ông Đặng Sỹ L và bà Đỗ Thị T là vợ chồng.

- Về quan hệ con chung: Giao con chung là cháu Đặng Thị Hồng H – sinh ngày 25/11/2005 cho bà Đỗ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Đặng Sỹ L do bà Đỗ Thị T không yêu cầu.

Ông Đặng Sỹ L được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Ông Đặng Sỹ L và bà Đỗ Thị T được quyền khởi kiện vụ án khác khi có yêu cầu.

Về án phí: Ông Đặng Sỹ L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí LHST nhưng được trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí tại chi cục thi hành án thành phố Vinh theo BL số 0003552 ngày 19/04/20201.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bên đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND TP Vinh
- Các đương sự
- UBND phường Hưng Bình (để biết)
- Lưu HS

Lê Thị Hải Yến